

VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT

ALL PHOTOS IN THE PUBLIC DOMAIN



Hình minh họa Cô bé Lọ Lem của họa sĩ kiêm họa sĩ minh họa người Đức Alexander Zick (1845-1907).

VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

Đôi Giày Thủy Tinh và Những Bà Tiên Đỡ Đầu

Câu chuyện cổ tích của mọi thời đại

JEFF MINICK

Tác giả Charles Perrault (1628-1703) đã đạt được nhiều thành tựu nhiều năm trước khi ông xây dựng tượng đài vĩ đại nhất của mình.

Trong hơn 30 năm, ông Perrault là một công chức làm việc dưới thời Vua Louis XIV. Ông đã viết thơ và sách ca ngợi những chiến thắng quân sự và thành tựu của Vua Mặt Trời (Vua Louis XIV).

Là người quản trị các tòa nhà hoàng gia, ông đã chỉ định anh trai là kiến trúc sư thực thi công trình Louvre và xây dựng Đài Thiên Văn Paris. Ông cũng làm việc với vai trò thư ký của Học Viện Inscriptions and Belles-Lettres mới thành lập, giúp thành lập Học Viện Khoa Học, và giữ chức vụ Viện Trưởng Viện Hàn Lâm Pháp quốc.

Ngay cả trước khi nghỉ hưu ở tuổi 55, ông Perrault cũng

Xem tiếp trang 4

Kiệt tác điêu khắc về Mùa Xuân đã quay trở lại Cung điện Versailles

LORRAINE FERRIER

Cung điện Versailles đang trưng bày một trong những kiệt tác cuối cùng được Vua Mặt Trời Louis XIV sưu tầm. Tác phẩm điêu khắc được đưa trở lại Versailles có tên gọi là “Zephyr, Flora, và Tình yêu” – biểu trưng của Mùa Xuân. Được điêu khắc trên đá cẩm thạch, Thần Gió Tây Zephyrus tuần tú mang trên mình đôi cánh, đã hạ thế từ thiên đường để chào đón người vợ Flora của mình. Cả hai đều là hiện thân của “Tình yêu”, và phía dưới bức tượng là một bé trai, có lẽ ngụ ý miêu tả sự thuần khiết của tình yêu.

Thi sĩ La Mã Ovid đã miêu tả ảnh nhìn đầu tiên mà nam thần Zephyrus trao cho nữ thần Flora tại Elysium và gọi nàng là cô dâu của mình. Ovid mừng tượng mình là Flora và viết những dòng sau, “Ta không có bất cứ than phiền nào cho cuộc hôn nhân của mình. Ta tận hưởng mùa xuân vĩnh hằng; ngập tràn ánh nắng quanh năm, những hàng cây trở lá, mặt đất luôn tràn ngập cỏ cây. Ta có những khu vườn trĩu quả nơi triển đổi, được làn gió thổi mát, và tưới bởi những dòng nước. Chẳng ta đã trồng những loại hoa đẹp tràn ngập khắp lối, và nói: “Nữ thần, hãy ngự trị loài hoa.”

Tác phẩm “Zephyr, Flora, và Tình yêu” của Philippe Bertrand, René Frémin, và Jacques Bousseau không được trưng bày tại Versailles kể từ thế kỷ 18. Bức tượng điêu khắc cùng với tác phẩm đá hoa cương khác với tên gọi “Abundance” (tạm dịch: Trù phú) do Lambert-Sigisbert Adam thực hiện thuộc về bộ sưu tập tư nhân, và mãi đến năm 2018, người ta mới xác nhận nơi lưu trữ những tác phẩm này. Cả hai tác phẩm đều ở Đại sứ quán Cộng hòa Angola tại Paris. Quốc gia Phi Châu này đã tặng hai tác phẩm cho Versailles để công chúng có thể thưởng lãm ở Bảo tàng Quốc gia Cung điện Versailles và Trianon (National Museum of the Palace of Versailles and the Trianon).

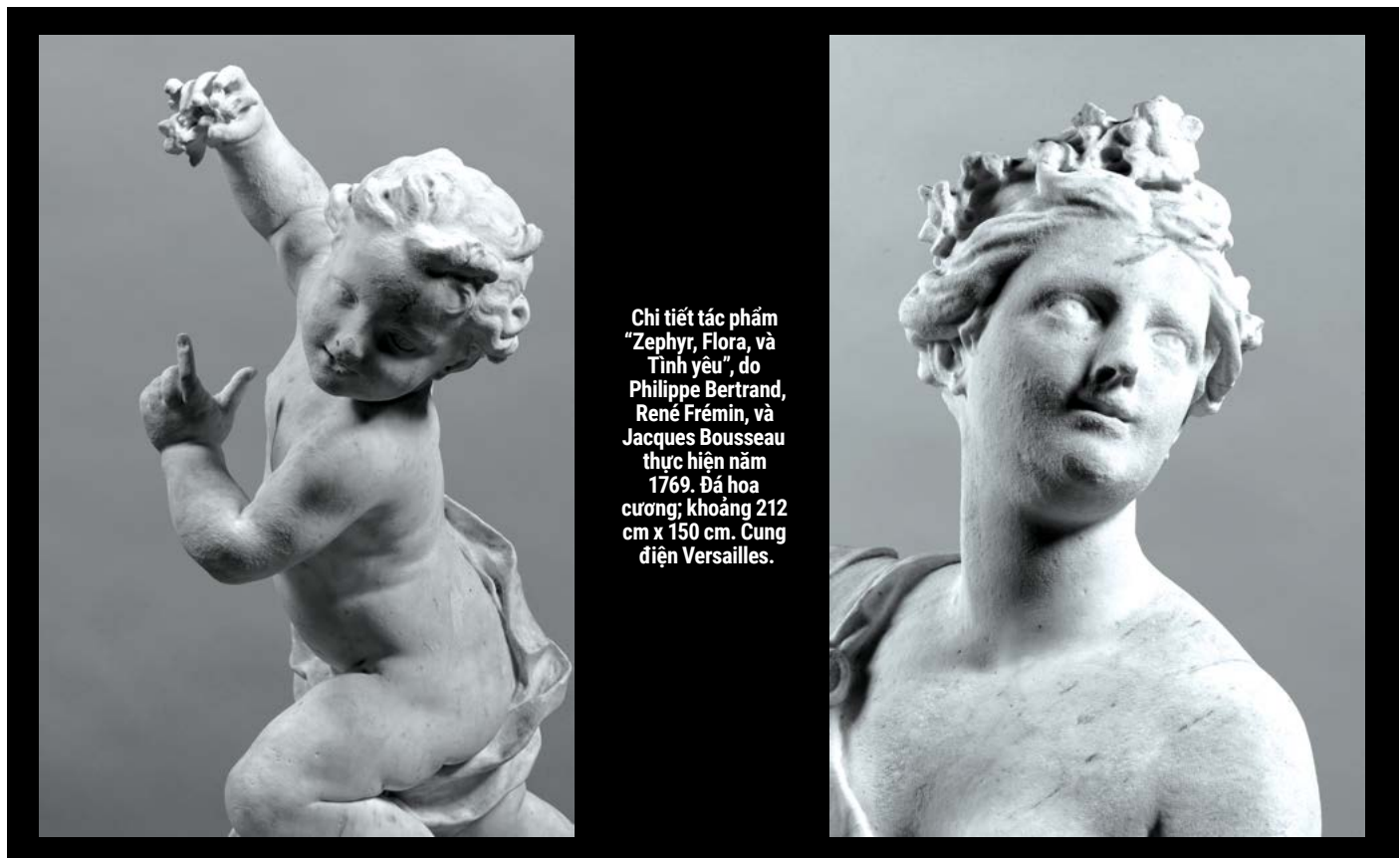
Để tìm hiểu thêm, truy cập ChateauVersailles.fr.

Lorraine Ferrier là tác giả viết về mỹ thuật và thủ công cho *The Epoch Times*. Bài viết của cô chủ yếu xoay quanh các nghệ sĩ và nghệ nhân đến từ vùng Bắc Mỹ và Âu Châu mang đậm các giá trị truyền thống. Cô sinh sống và sáng tác tại vùng ngoại ô London, Anh quốc.

Hạnh Dung biên dịch



Tác phẩm “Zephyr, Flora, và Tình yêu”, do Philippe Bertrand, René Frémin, và Jacques Bousseau thực hiện năm 1769. Đá hoa cương; khoảng 212 cm x 150 cm. Cung điện Versailles.



Chi tiết tác phẩm “Zephyr, Flora, và Tình yêu”, do Philippe Bertrand, René Frémin, và Jacques Bousseau thực hiện năm 1769. Đá hoa cương; khoảng 212 cm x 150 cm. Cung điện Versailles.

Bạn muốn chia sẻ báo với người thân, bạn bè? Epoch Times sẽ giúp chuyển tận nhà mỗi tuần.

TEL: (626) 618-6168 - (714) 356-8899 | WWW.EPOCHTIMESVIET.COM

EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT

GỐM SỨ ÂU CHÂU

Nhà giả kim nào đã tìm ra bí quyết của ‘Vàng trắng’?

LORRAINE FERRIER

Người Trung Hoa đã sáng tạo ra gốm sứ từ cách đây hàng ngàn năm, trước khi vị thương gia Marco Polo của vùng đất Venice, nước Ý lần đầu tiên mua loại gốm sứ này đem về Âu Châu vào thế kỷ 14. Khám phá của ông Polo là ngọn nguồn cho tình yêu gốm sứ dài lâu của người Âu Châu.

Về gốm sứ Âu Châu thì có một câu chuyện vô cùng hấp dẫn vẫn được kể. “Từ những vật dụng và vật phẩm trang trí, cho đến các tác phẩm nghệ thuật và vật dụng trên bàn ăn, gốm sứ được sáng tạo liên tục và đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong lịch sử,” cô Rebecca Tilles nói trong một thông cáo báo chí. Cô Tilles là nhà giám tuyển của bộ sưu tập Mỹ thuật và Nghệ thuật trang trí của Pháp quốc và Tây Âu thế kỷ 18 tại Bảo tàng Nghệ thuật Hillwood Estate, Museum & Gardens, thủ đô Hoa Thịnh Đốn của Hoa Kỳ.

Người Âu Châu ngưỡng mộ sự tinh tế cũng như độ cứng của gốm sứ, là một vật liệu cứng rắn có sắc trắng mờ tự nhiên; họ gọi gốm sứ là “vàng trắng” bởi vì màu sắc trắng tinh khiết cũng như chi phí nhập cảng đắt đỏ. Họ nhập cảng gốm sứ từ Trung Quốc và cũng tự mình sản xuất đồ sứ cho riêng mình. Tuy nhiên, để làm ra được gốm sứ như của Trung Quốc thì rất khó.

Tại Trung Quốc, nghệ nhân tạo ra sứ cứng từ những loại đá mica [đã chứa thành phần mica] pha trộn với đất sét cao lanh (đất sét trắng của Trung Quốc). Quá trình nung nóng hỗn hợp này đã làm cho đá mica bị thủy tinh hóa, hoặc trở nên trông giống với thủy tinh, còn cao lanh thì được làm cho cứng rắn trở thành dạng gốm sứ. Chất liệu cao lanh chính là chìa khóa cho độ trắng của gốm sứ Trung Quốc, và đó cũng là bí mật mà người Âu Châu không thể nào khám phá ra cho đến tận thế kỷ 18.

Vào cuối thế kỷ 16, Công tước Francis I của Cộng hòa Florence, đã xây dựng một công xưởng để sao chép gốm sứ của Trung Quốc. Những nghệ nhân của ông đã mất đến hơn 10 năm để tạo ra Gốm Sứ Medici; tuy nhiên, loại gốm sứ này lại không thể tồn tại lâu dài vì quá đắt đỏ và rất khó sản xuất, các mẫu vật rất dễ bị nứt vì công thức làm sứ dè. Sứ dèo hoặc sứ nhân tạo có thành phần chứa đất sét và thủy tinh mài, được nung với nhiệt độ thấp hơn nhiều so với sứ cứng hay sứ thật; kết quả là thành phẩm của loại sứ dèo này sẽ mềm hơn nhiều. Bên cạnh thành phần căn bản là đất sét, Sứ Medici được cho là có chứa thêm thủy tinh, cát và tinh thể đá bột. Hiện nay, chỉ còn tồn tại khoảng 60 mẫu vật Sứ Medici.

Vào đầu thế kỷ 18, Vua Ba Lan và cũng là Tuyển hầu xứ Saxon, ngài Augustus The Strong đã quyết tâm tạo ra sứ thật sự. Ông giao nhiệm vụ này cho nhà vật lý học Ehrenfried Walther von Tschirnhaus, cùng với nhà giả kim Johann Friedrich Böttger để tìm ra thành phần bí mật bên trong vật liệu sứ cứng của đất nước Trung Hoa. Vua Augustus đã rất quyết tâm thực hiện điều này đến mức ông đã cho giam giữ ông Böttger đến khi ông ấy tìm ra được công thức chính xác.

Ông Von Tschirnhaus đã qua đời trước khi công thức được công bố; do đó ông Böttger thường được ghi nhận như là người đã tìm ra thành phần bí mật của sứ cứng là cao lanh năm 1709. Vua Augustus đã thành lập công xưởng đầu tiên sản xuất ra sứ cứng ở Âu Châu, hiện nay là hãng Meissen Manufactory nổi tiếng toàn cầu tại thành phố Dresden, vùng Saxony, Đức. Khi Vua Augustus băng hà vào năm 1733, ông đã tích lũy được 29,000 mẫu vật gốm sứ Trung Hoa và Nhật Bản, và khoản 8,000 mẫu vật trong bộ sưu tập của ông vẫn đang được lưu giữ tại thành phố Dresden.

Viện Bảo tàng Nghệ thuật Hillwood Estate, Museum & Gardens ở thủ đô Hoa Thịnh Đốn của Hoa Kỳ đã thực hiện một cuộc triển lãm với hơn 140 mẫu vật gốm sứ; phần lớn đều đến từ bộ sưu tập của nhà sáng lập bảo tàng nghệ thuật Hillwood, bà Marjorie Merriweather



Tác phẩm “người lính” bình gốm sứ có nắp đậy, khoảng năm 1750-70, không rõ tác giả (Đời nhà Thanh, 1644-1911). Trán Cảnh Đức, Trung Quốc. Chất liệu sứ cứng được tráng men màu hoa hồng mờ và vàng; kích thước 182 cm x 71 cm. Tại Bảo tàng Nghệ thuật Hillwood Estate, Museum & Gardens.



Ảnh trái: Một chiếc bình đá từ Cameo Service, khoảng năm 1779, hãng sản xuất Sèvres Porcelain Manufactory, vùng Sèvres, Pháp quốc. Chất liệu Sứ dè*, cao gần 9 cm. Bảo tàng nghệ thuật Hillwood Estate, Museum & Gardens; Ảnh phải: Cặp chó Pug bằng sứ cứng màu vàng, khoảng năm 1750, của hãng Meissen Manufactory, Saxony, Đức và thành phố Paris, Pháp. Kích thước cao gần 29.5 cm. Tại viện Bảo tàng nghệ thuật Hillwood Estate, Museum & Gardens.

Người Âu Châu ngưỡng mộ sự tinh tế cũng như độ cứng của gốm sứ, là một vật liệu cứng rắn có sắc trắng mờ tự nhiên; họ gọi gốm sứ là “vàng trắng” bởi vì màu sắc trắng tinh khiết cũng như chi phí nhập cảng đắt đỏ.

Post quá cố. [Bà Marjorie Merriweather Post là nữ doanh nhân, nhà từ thiện và là một trong những người phụ nữ giàu có nhất thế giới ở thế kỷ 20.] Lần đầu tiên kể từ những năm 1960, những món đồ sứ Meissen và Du Paquier quý hiếm được trưng bày là đến từ bộ sưu tập của ông Hans Syz và Alfred Duane Pell, hiện do Bảo tàng Lịch Sử Quốc Gia Hoa Kỳ ở Hoa Thịnh Đốn bảo quản. Ngoài ra những mẫu vật gốm sứ của bà Post từ vùng Sèvres của nước Pháp, gốm sứ Hoàng Gia Nga, những món quà ngoại giao giữa nước Nga và những nước Tây Âu... cũng được trưng bày trong dịp triển lãm này.

Một vật phẩm nổi bật được nhắc đến là chiếc bình gốm “soldier” từ thế kỷ 18 của Trung Quốc, được tráng men màu “hoa hồng famille” (màu hồng mờ). Hoa mẫu đơn nở rộ trên cảnh uốn quanh và vươn lên đến phần cổ chiếc bình, bên cạnh hoa táo dại, hoa cúc, và những

chùm hoa đến dưới chôn, cho đến một số loại hoa phổ biến khác. Hầu hết các loại hoa đều mang ý nghĩa nào đó. Ví dụ, hoa mẫu đơn đại diện cho sự giàu có và sang trọng, hoa cúc là biểu tượng của một cuộc sống mạnh mẽ tràn đầy năng lượng lành mạnh. Một búp sen nổi bật ngay ở trên nắp của chiếc bình. Người Trung Quốc tin rằng những bông hoa sen, mọc lên từ trong bùn đất trước khi nở thành những đóa hoa tinh khiết, là biểu tượng của sự thuần khiết và ngay chính.

Lorraine Ferrier là tác giả viết về mỹ thuật và thủ công cho *The Epoch Times*. Bài viết của cô chủ yếu xoay quanh các nghệ sĩ và nghệ nhân đến từ vùng Bắc Mỹ và Âu Châu mang đậm các giá trị truyền thống. Cô sinh sống và sáng tác tại vùng ngoại ô London, Anh quốc.

Hoàng Long biên dịch

Vị Tổng thống bí mật của Hoa Kỳ

Phu nhân của Tổng thống Hoa Kỳ thứ 28 Woodrow Wilson, bà Edith Wilson, đã lặng lẽ đóng vai trò điều hành Tòa Bạch Ốc khi chồng lâm bệnh

DEBI DESILVER

Vào tháng 09/1919, trên đoàn xe lửa tên “Mayflower” đến California trong chuyến công du của tổng thống, đệ nhất phu nhân Edith Bolling Galt Wilson cảm thấy như mình đang bị vấy hăm trong cảm xúc của mình. Bà trung thành với sứ mệnh mà tổng thống giao phó – đó là vận động người dân cho đề xướng “Liên đoàn các quốc gia” sau Đệ nhất Thế chiến. Mặt khác, sức khỏe của tổng thống đang suy giảm đáng kể và bà rất lo lắng cho sự an nguy của ông.

Tấm lòng tận tụy – một đặc điểm trong tính cách mạnh mẽ của bà Wilson được bộc lộ qua suốt những năm tháng chung sống cùng gia đình, gồm cả việc bà cẩn thận chăm sóc bà ngoại đau yếu mỗi ngày. Sức mạnh ấy lại trải qua thử thách lần nữa khi người chồng đầu tiên của bà, ông Norman Galt, đột ngột qua đời vào tháng 01/1908 ở tuổi 40, để lại toàn bộ công việc kinh doanh và nợ nần cho vợ. Gia tộc Galt là chủ hãng trang sức Galt & Bro. Họ được xem là một trong những gia đình giàu có và nổi tiếng bậc nhất ở Hoa Thịnh Đốn lúc bấy giờ.

Người góa phụ trẻ đột nhiên trở thành chủ doanh nghiệp, vào thời đại mà phụ nữ thậm chí còn không có quyền bầu cử. Bà phải đối diện với một quyết định quan trọng: Tiếp tục công việc kinh doanh một mình, tìm người cộng tác, hay đóng cửa doanh nghiệp – nơi từng phục vụ những vị khách nổi tiếng như tổng thống Abraham Lincoln, chính khách Jefferson Davis, và nhà phát minh Alexander Graham Bell.

Và như thường lệ, quả phụ Galt, đệ nhất phu nhân tương lai, chấp nhận nhìn thẳng vào nghịch cảnh trước mặt và quyết định cố gắng vượt qua khó khăn với một nhóm nhỏ bạn hữu tin cậy. Sau nhiều đêm thức trắng, bà quyết định tin tưởng vào nhân viên trong hãng, và giao quyền điều hành cho một nam nhân viên đã làm việc cho hai thế hệ gia tộc Galt.

Đem lại hòa bình cho thế giới

Tuy sức khỏe và khả năng chịu đựng của Tổng thống Wilson đã giảm sút rõ rệt trong nhiệm kỳ thứ hai, nhưng vị chính trị gia và cựu giáo sư 63 tuổi vẫn quyết định bắt đầu chuyến công du đến miền Tây. Ông tự giao cho mình vai trò cố gắng đàm phán hòa bình thế giới sau Thế Chiến. Ngài tổng thống và đệ nhất phu nhân, người luôn sát cánh bên ông, đã trải qua 6 tháng gian nan ở Paris để đàm phán “Hòa ước Versailles” đem lại chiến thắng cho Khối các nước đồng minh.

Ngài Tổng thống trông cậy rất nhiều vào người vợ thứ hai và tin tưởng bà trong hầu hết mọi khía cạnh công việc của ông – họ cùng nhau đọc các công văn từ khắp nơi trên thế giới gửi đến. Bà Wilson viết trong cuốn hồi ký của mình rằng, tổng thống làm rõ từng vấn đề cho bà và vạch ra các bước ông dự định thực hiện. Bà không chỉ là người bạn tâm giao của ông mà còn đảm nhận trách nhiệm giải mã những lá thư tuyệt mật giúp ông.

Ban đầu bà Wilson, cùng thư ký riêng của tổng thống, ông Joseph Tumulty, và bác sĩ Cary Grayson, đều không ủng hộ chuyến công du đi về phía Tây để vận động cho đề xướng “Liên đoàn các quốc gia” – vốn vấp phải sự phản đối từ Thượng viện. Tuy nhiên, ngay cả khi còn là Hiệu trưởng trường Đại học Princeton trước khi trở thành chính trị gia, ngài Wilson đã là một người vô cùng kiên định với ý kiến của bản thân. Khi tin rằng ý tưởng của mình là tốt nhất, ông sẽ thực hiện bằng bất cứ giá nào. Ở trường đại học, ông quan tâm đến sinh viên, cách quản trị, và các giá trị truyền thống. Ông không thích thỏa hiệp và sẵn sàng hy sinh thành quả nếu ý tưởng của ông không được tuân thủ đến từng chi tiết. Tất nhiên, ông sẽ không đồng ý hủy chuyến công du và buổi diễn thuyết; thay vào đó, ông cố gắng vượt qua sự phản đối của Thượng viện về kế hoạch hòa bình cho thế giới.

Đáp lại lời khuyên ngăn từ nội bộ về chuyến đi, Tổng thống Wilson cho biết nhiệm vụ của ông là phải đi và giải thích cho người dân hiểu về hậu quả của việc từ chối đề xướng hòa bình. Ông hy vọng có thể thuyết phục công chúng buộc



ALL PHOTOS IN THE PUBLIC DOMAIN

Thượng viện chấp nhận kế hoạch của ông. Ông có niềm tin mạnh mẽ rằng đó là hy vọng duy nhất cho hòa bình thế giới và là cách duy nhất để tránh một thế chiến khác nổ ra. Phu nhân Wilson không có câu trả lời nào và cũng không ngăn cản được chồng mình. Với lòng tận tâm, ngưỡng mộ dành cho chồng, bà đã đồng hành cùng ông trong suốt chuyến đi này.

Bước ngoặt về sức khỏe của Tổng thống

Tổng thống Wilson bắt đầu cảm thấy đau đầu tột độ trong chuyến đi; ông trở khó khăn hơn và đôi lúc như bị nghẹt thở. Ông cố gắng chớp mắt trên chiếc ghế được kê thêm gối. Những người ủng hộ ông bắt đầu lo sợ viễn cảnh họ có thể mất tổng thống bất cứ lúc nào. Một buổi sáng sớm, ở gần thành phố Wichita thuộc tiểu bang Kansas, bác sĩ Grayson đã gọi cho đội ngũ của tổng thống và báo tạm dừng chuyến công du diễn thuyết. Bởi vì ngài tổng thống đột ngột khó thở, lên cơn co giật và bắt đầu nôn ói. Phu nhân Wilson biết rằng, họ đang đối mặt với một vấn đề nghiêm trọng, và đêm đó cũng là đêm dài nhất và đau khổ nhất trong cuộc đời bà.

Ngày hôm sau, thư ký Tumulty thông báo với giới truyền thông rằng, Tổng thống Wilson bị một cơn đột quỵ thần kinh nặng. Các lệnh được ban bố khẩn cấp để sắp xếp đường ray, và đoàn xe lửa Mayflower tăng tốc quay trở lại Hoa Thịnh Đốn.

Bác sĩ Grayson và phu nhân Wilson đã làm việc trong bầu không khí bí mật để tạo nên một lá chắn cho tổng thống. Bà biết rằng sau đêm nay cuộc sống sẽ không thể trở về như trước. Có điều gì đó tan vỡ trong bà, và bà quyết định từ giây phút đó trở đi sẽ không bao giờ tiết lộ bệnh tình của chồng mình cho công chúng biết. Bởi vì bà không muốn ông biết được tình trạng sức khỏe của bản thân như thế nào. Bà đã tự mình quyết định như nhiều lần trong quá khứ, bà sẽ là người tiếp tục gánh vác.

Bác sĩ nói rằng tổng thống cần có khoảng thời gian nghỉ ngơi dài để chữa trị, sau đó ông mới có thể tiếp tục lãnh đạo quốc gia. Bác sĩ Grayson quyết tâm giữ tổng thống ở lại Tòa Bạch Ốc, và đệ



Chân dung bà Edith Bolling khi còn trẻ, trước khi trở thành Phu nhân của Cựu Tổng thống Wilson.



Chân dung bà Edith Bolling trong Tòa Bạch Ốc.

Dưới sự thúc giục của bác sĩ, phu nhân Wilson bắt đầu điều mà bà gọi là “công việc quản trị” thay cho chồng mình. Bà tuyên bố rằng mình chưa từng tự ý đưa ra bất kỳ quyết định nào, dù những người chỉ trích luôn cáo buộc bà là người nắm quyền.

Bức ảnh Tổng thống Woodrow Wilson sau cơn đột quỵ. Ông bị liệt nửa người bên trái, nên bà Edith phải giữ cố định trang tài liệu trong khi ông ký. Ảnh chụp tháng 06/1920.

nhất phu nhân sẽ phụ trách hoàn toàn việc chăm sóc chồng mình. Bà bắt đầu sàng lọc những vị khách tới thăm và thư tín, tự mình trả lời các vấn đề khi bà không muốn làm phiền chồng đang nghỉ ngơi. Thậm chí, bà nói với một mật vụ của chính phủ Anh rằng, bà sẽ trực tiếp nhận những tin tức quan trọng thay tổng thống và không cho phép một cuộc gặp gỡ giữa hai người đàn ông.

Sáng sớm ngày 02/10/1919, chỉ vài tuần sau khi trở lại Tòa Bạch Ốc, Tổng thống Wilson bị đột quỵ. Các bác sĩ đổ về Tòa Bạch Ốc nhưng không một thông tin nào lọt ra ngoài. Giám đốc vận hành trong Tòa Bạch Ốc Ike Hoover nói rằng, đây là khởi đầu cho sự lừa dối người dân Mỹ. Ông đã ở bên ngoài phòng ngủ của tổng thống sau khi bác sĩ Grayson khám cho ngài ấy xong, và kêu lên: “Chúa ơi, Tổng thống bị liệt.” Bác sĩ đã biến Tòa Bạch Ốc thành bệnh viện và hạn chế các thông tin để bảo vệ tình trạng sức khỏe nghiêm trọng của Tổng thống.

Trong cuốn hồi ký của mình, phu nhân Wilson viết rằng chồng bà bị đột quỵ và liệt nửa người bên trái, một bên tay và chân của ông không thể cử động được. Tuy nhiên, “Tạ ơn Chúa,” bà nói “bộ não vẫn sáng suốt và không bị tổn thương.” Bà yêu cầu các bác sĩ phải thành thật với bà. Họ nói rằng, không có hy vọng hồi phục trừ phi tổng thống rời bỏ mọi công việc để điều trị. Đệ nhất phu nhân hỏi lại rằng, làm thế nào có thể giữ kín mọi vấn đề với tổng thống khi đó là phần tất yếu trong công việc của ông. Bà không biết làm cách nào mới có thể bảo vệ chồng mình.

‘Công việc quản trị’ của Phu nhân Wilson

Bác sĩ Francis X. Dercum, một chuyên gia về thần kinh hàng đầu đặt niềm tin vào bà Wilson, ông tin vào việc bà có thể giải quyết thử thách này. Ông gợi ý rằng mọi việc sẽ được chuyển đến để bà giải quyết. Bà sẽ quyết định tầm quan trọng của mỗi vấn đề – tham khảo ý kiến của những người đứng đầu từng bộ phận, và xem việc nào có thể được giải quyết mà không làm phiền tới tổng thống. Nhưng phu nhân Wilson hiểu được mức độ nghiêm trọng và nghĩ rằng tổng thống Wilson nên từ chức, để phó tổng thống Thomas R. Marshall đảm nhận trách nhiệm tổng thống. Nhưng bác sĩ không đồng ý, bởi vì việc từ chức sẽ có ảnh hưởng xấu đến đất nước và cả chồng bà. Bác sĩ Dercum nhắc nhở đệ nhất phu nhân rằng chồng bà hoàn toàn tin tưởng bà.

Bà biết rõ các vấn đề cộng đồng, cũng từng nghiên cứu về lịch sử và chính trị. Dưới sự thúc giục của bác sĩ, phu nhân Wilson bắt đầu điều mà bà gọi là “công việc quản trị” thay cho chồng mình. Bà tuyên bố rằng mình chưa từng tự ý đưa ra bất kỳ quyết định nào, dù những người chỉ trích luôn cáo buộc bà là người nắm quyền. Các cuộc gọi phản đối và tố tụng đổ dồn đến văn phòng của Phó tổng thống Marshall nhưng đều không được hồi đáp, vì ông và tổng thống chưa bao giờ làm việc chặt chẽ với nhau. Phó tổng thống Marshall tin rằng văn phòng của ông không có nhiều ý nghĩa về mặt chính trị. Ông viết trong cuốn tự truyện của mình rằng ông “không có tầm quan trọng đối với chính phủ ngoài nghĩa vụ phải trung thành với nó” và “chọn điều mà tôi nghĩ là tốt hơn: thừa nhận ảnh hưởng không đáng kể của văn phòng này”.

Phó tổng thống Marshall cũng viết rằng, thật không hề dễ dàng trong khoảng thời gian tổng thống Wilson lâm trọng bệnh. “Như một trò đùa vào mỗi buổi sáng, khi phó tổng thống chỉ có duy nhất nhiệm vụ rung chuông Tòa Bạch Ốc và hỏi xem tình trạng sức khỏe của tổng thống như thế nào... Tôi chưa bao giờ muốn vị trí của ông ấy.”

Và vì vậy, đệ nhất phu nhân Edith Bolling Galt Wilson vẫn tiếp tục “công việc quản trị” của mình. Bộ Văn khố của Tòa Bạch Ốc ghi lại rằng, sau khi tổng thống Wilson bị đột quỵ nặng, phu nhân đã chuẩn bị mọi vấn đề của chính phủ, điều hành Cơ quan Hành pháp trong suốt thời gian còn lại của nhiệm kỳ thứ hai của ngài Wilson. Mãi đến tháng 02/1967, quốc hội mới phê chuẩn Tu chính án thứ 25 để giải quyết tình trạng thương tật và việc kế nhiệm của tổng thống. Trong đó, mục 3 yêu cầu phó tổng thống đảm nhận quyền hạn của tổng thống.

Nếu quy định này được đưa ra trước năm 1967, nước Mỹ sẽ không bao giờ có một tổng thống bí mật.

Hoa Mai biên dịch